TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM,** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HSST
Ngày 16/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Chánh Ngôn
2. Ông Nguyễn Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: bà Đỗ Thị Thúy Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Phan Quốc Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2024/HSST ngày 04/4/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 26/4/2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Ng. Q. D.**; không có tên gọi khác; Sinh năm: 1991, tại Bình Thuận; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khu phố N.Th. thị trấn Th.N, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; con của ông Nguyễn Lý – sinh năm 1963; con của bà: Nguyễn Thị Thanh Đức – sinh năm 1965; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1994, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: B.Th.Th.T – sinh năm 2001 (chưa đăng ký kết hôn). Con: 01 người – sinh năm 2024. Tất cả hiện trú tại khu phố N.Th. thị trấn Th.N, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Tiền án: Ngày 16/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 37/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2022, đến nay chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: không;

- Nhân thân: Ngày 04/8/2017, bị Ủy ban nhân dân thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp "Giáo dục tại thị trấn" về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 04/11/2017, đến nay đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Tr. Th. N – Sinh năm: 1990 (vắng mặt)
Địa chỉ: khu phố N.Tr. thị trấn Th.N, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

V. M. D1 – Sinh năm: 2000 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn P.Th, xã HCg, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Ng. Q. D. bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 21/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Ng. Q. D. đi xe mô tô một mình đến khu vực chợ Tân Hải, thuộc xã Tân Hải, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận mua được 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng của 01 người không rõ lai lịch. D. đem gói ma túy về giấu trong nhà kho của gia đình tại khu phố N.Th. thị trấn Th.N, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Khoảng 09 giờ ngày 24/01/2024, D. đang ở nhà thì có Tr. Th. N (sinh năm 1990, trú khu phố N.Tr. thị trấn Th.N, huyện Hàm Thuận Nam) và V. M. D1 (sinh năm 2000, trú Thôn P.Th, xã HCg, huyện Hàm Thuận Nam) đến nhà D. chơi. Tại đây, D. rủ Nam và Dũ cùng sử dụng ma túy thì cả hai cùng đồng ý. D. dẫn Nam và Dũ vào nhà kho của gia đình D., nơi D. giấu ma túy. D. lấy gói ma túy mua trước đó chiết ra 01 gói nhỏ để sử dụng với Nam và Dũ, gói ma túy còn lại D. hàn kín rồi giấu ở vách nhà kho được che bằng tấm tôn. D. lấy ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trên bàn rồi lấy gói ma túy vừa được chiết ra để chuẩn bị cho vào nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho cả nhóm cùng sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thấy lực lượng Công an nên D. ném gói ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống nền nhà gần chỗ D. ngồi. Công an kiểm tra phát hiện tạm giữ 02 gói ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy nói trên, đồng thời đưa tất cả về trụ sở để làm việc. Tại

cơ quan Công an, D. thừa nhận hành vi phạm tội của mình. (Bút lục số 20-21; 57-95)

Tại Kết luận giám định số 153/KL-KTHS ngày 31/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: chất tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilon thu giữ được của Ng. Q. D. đều là Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,6207 gam. (Bút lục số 43)

Vật chứng của vụ án: 01 gói nilon không màu, kích thước (03x2,8)cm cùng 0,5372gam Methamphetamine; 01 gói nilon không màu, kích thước (07x5,5)cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ cùng 0,9992gam Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút nhựa màu trắng và nỏ thủy tinh; 01 cân điện tử màu đen, kích thước (06x9,5x1,5)cm. Hiện các vật chứng trên đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện để đảm bảo việc xử lý. (Bút lục số 20-21; 46)

Cáo trạng số 47/CT-VKSHTN-HS ngày 02/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố Ng. Q. D. về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Ng. Q. D. phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ng. Q. D. từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy đối với *:* 01 gói nilon không màu, kích thước (03x2,8)cm cùng 0,5372gam Methamphetamine; 01 gói nilon không màu, kích thước (07x5,5)cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ cùng 0,9992gam Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút nhựa màu trắng và nỏ thủy tinh; 01 cân điện tử màu đen, kích thước (06x9,5x1,5)cm

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả, thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, không tranh luận thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Ng. Q. D. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận này phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, do đó đã đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 09 giờ 20 phút ngày 24/01/2024, Ng. Q. D. bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang đang cất giữ trái phép 1,6207 gam Methamphetamine tại khu phố N.Th. thị trấn Th.N, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo Ng. Q. D. đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Bị cáo Ng. Q. D. đã từng có tiền án về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", đến thời điểm bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị cáo chưa được xóa án tích, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về mức hình phạt:

Bị cáo Ng. Q. D. là một công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự,

bị cáo đã từng có tiền án về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích. Chứng tỏ bị cáo không hề biết ăn năn, hối cải.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma tuý của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma tuý, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 gói nilon không màu, kích thước (03x2,8)cm cùng 0,5372gam Methamphetamine; 01 gói nilon không màu, kích thước (07x5,5)cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ cùng 0,9992gam Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút nhựa màu trắng và nỏ thủy tinh; 01 cân điện tử màu đen, kích thước (06x9,5x1,5)cm, là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với Tr. Th. N và V. M. D1, quá trình điều tra xác định những người này không góp tiền hay giúp sức gì cho Ng. Q. D. trong việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên việc Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Ng. Q. D., phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự**.**

Xử phạt Ng. Q. D.: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ

ngày 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024.

[2] căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 gói nilon không màu, kích thước (03x2,8)cm cùng 0,5372gam Methamphetamine; 01 gói nilon không màu, kích thước (07x5,5)cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ cùng 0,9992gam Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút nhựa màu trắng và nỏ thủy tinh; 01 cân điện tử màu đen, kích thước (06x9,5x1,5)cm

(tất cả vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Nam, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2024)

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Ng. Q. D. phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Hàm Thuận Nam;
- CCTHADS Hàm Thuận Nam;
- Công an Hàm Thuận Nam;
- Người TGTT;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thúy Vũ